



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM
BẢN TIN THAN NGÀY

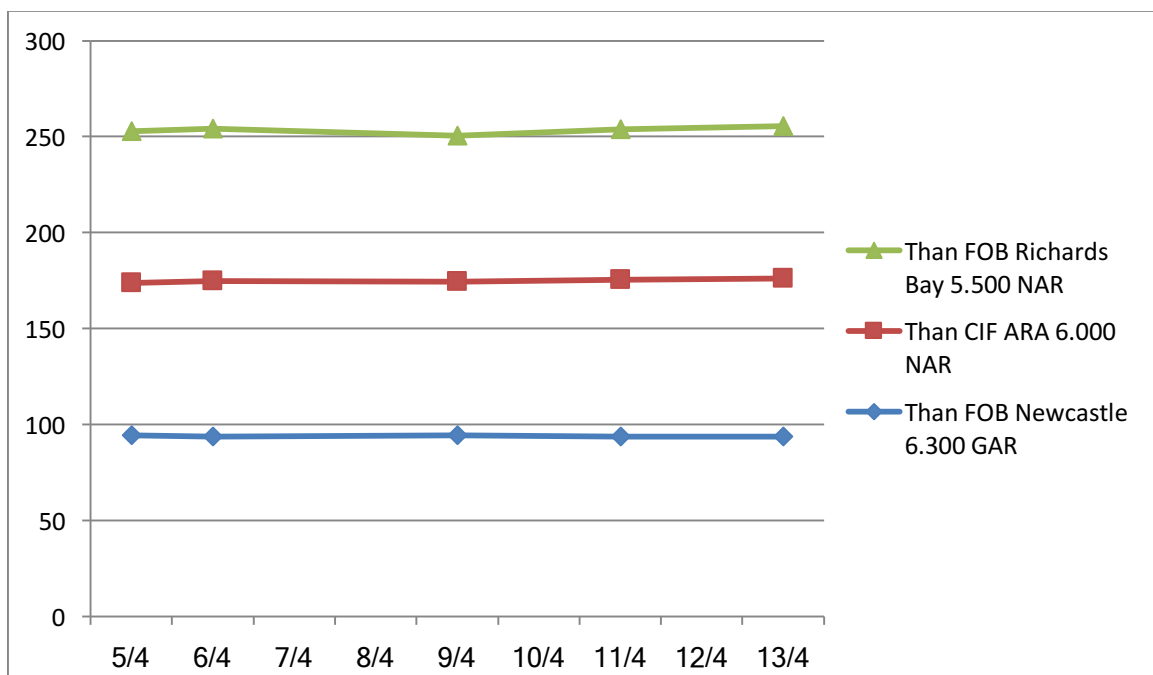
Ngày 16/04/2018

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	93,75	-0,65	93,25	-0,65
CIF ARA 6.000 NAR	82,35	+0,10	83,30	-0,30
FOB Richards Bay 5.500 NAR	79,50	-0,10	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	76,00	0,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	61,30	0,00

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	48,00	+0,00	300,24	-0,15
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	69,00	-0,10	504,97	-0,19
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	76,00	-0,90	556,19	-6,87

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2018



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 13/04/2018)

ĐIỂM TIN

Các lệnh trừng phạt dành cho Nga có thể ảnh hưởng đến thị trường than

Nguy cơ chiến tranh giữa Mỹ và Nga trên mặt trận Syria đang đẩy lên mối lo ngại về an ninh năng lượng tại Châu Âu, trong đó ngành than sẽ bị ảnh hưởng sau khi những lệnh trừng phạt dài hạn được ban hành. Nga chỉ là một nguồn cung ứng than cho Châu Âu và sau khi bị cấm vận có thể không ảnh hưởng nhiều đến thị trường này tuy nhiên thị trường than quốc tế sẽ có ảnh hưởng khá lớn nếu than của Nga không được xuất khẩu sang Châu Âu. Trong quá khứ, các lệnh trừng phạt của EU đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động vận tải hàng hóa. Năm 2014, lệnh trừng phạt mà EU áp đặt lên Nga đã ảnh hưởng đến hoạt động thương mại than trên toàn thế giới trong tình hình nguồn cung dư thừa và một kịch bản tương tự có khả năng sẽ lặp lại trong bối cảnh dư cung và nhu cầu của Châu Âu thấp.

Công ty Điện lực Nhật Bản Tohoku ấn định giá than cho năm tài chính 2018-2019

Công ty Điện lực Tohoku Electric Power của Nhật Bản mới đây cho biết họ đã ấn định giá than trong các hợp đồng cung cấp than nhiệt cho năm tài chính 2018-2019 (tháng 4 đến tháng 3) với một số nhà cung cấp Australia, tuy nhiên không tiết lộ chi tiết mức giá. Tohoku Electric cũng cho biết đang đàm phán với một số nhà cung cấp khác. Công ty này cho biết họ không thể tiết lộ thông tin về giá cả cũng như tên các nhà cung cấp Australia do điều khoản bảo mật. Tuy nhiên, nguồn tin trên thị trường cho biết giá dao động trong khoảng 95 USD/tấn, điều kiện FOB Newcastle cho than Australia 6.322 kcal/kg GAR, tương đương với 6.000 kcal/kg NAR. Hợp đồng của Tohoku Electric yêu cầu vận chuyển than từ cảng Newcastle đến các nhà máy điện của họ ở Nhật Bản bao gồm Noshiro, nhà máy có 2 tổ máy công suất 600 MW và nhà máy Haramachi với 2 tổ máy công suất 1.000 MW.

Thị trường than Indonesia gặp khó khăn do tâm lý mong chờ giá giảm

Trong tuần trước, khối lượng than giao dịch tại Indonesia giữ ở mức thấp do khách hàng dự đoán giá sẽ tiếp tục giảm. Ngoài ra nhu cầu mua than giai đoạn này trong năm thường bị ảnh hưởng bởi hội nghị quốc tế của ngành công nghiệp khai thác than tại Trung Quốc. Thị trường than tại Indonesia đang rất yên ắng và hầu như không có giao dịch nào được thực hiện từ phía hộ tiêu thụ mà chủ yếu là từ các công ty thương mại. Hầu hết khách hàng đang tiếp tục chờ đợi và theo dõi thị trường, hi vọng giá than 3800 kcal/kg NAR và 4700 kcal/kg NAR sẽ giảm xuống còn 40 USD/tấn FOB và 60 USD/tấn FOB. Ngoài ra nguồn cung trên thị trường Trung Quốc là rất lớn và cầu không đủ để khiến giá tăng lên, các công ty mong chờ động thái từ Trung Quốc để ổn định giá than tuy nhiên điều này khó có thể xảy ra trong thời gian ngắn. Khách hàng Trung Quốc kì vọng giá sẽ giảm xuống dưới mức 550 NDT/tấn FOB.

Các công ty than Indonesia tin rằng tình trạng này sẽ tiếp tục kéo dài và nhiều công ty sẽ bị lỗ do vận chuyển than từ các mỏ đến cảng. Giá chào cho than Indonesia 3.800 kcal/kg GAR giao trong tháng 4 ở mức 33,50 USD/tấn FOB. Trong khi đó Ấn Độ vẫn đang tiếp tục nhập khẩu than nhiệt trị thấp và giá hiện tại đang ở mức 41 - 42 USD/tấn FOB cho than 4.200 kcal/kg GAR. Nhu cầu từ Ấn Độ đã bắt đầu tăng do nhiều nhà máy điện tại nước này hiện chỉ còn đủ than để sử dụng trong khoảng 10 ngày trong khi mùa hè sắp đến sẽ khiến nhu cầu tiêu thụ điện tăng cao. Giá chào cho 1 chuyến hàng than 4.200 kcal/kg GAR trong khoảng 41 USD/tấn FOB và mức này có thể chấp nhận được đối với người mua Ấn Độ. Tuy nhiên các khách hàng này chỉ mua đủ số lượng cần thiết mà chưa mua than để dự trữ, họ chưa vội tích trữ than do tin rằng giá vẫn chưa chạm đáy. Giá cước tàu Panamax từ Indonesia đến bờ biển Đông Ấn Độ trong khoảng 8 USD/tấn.

(Nguồn: Platts)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Úc	Trung Quốc	7,75	+0,35
	Queensland	Nhật Bản	9,00	+0,40
	New South Wales	Hàn Quốc	9,55	+0,40
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	13,30	+0,45
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	8,70	+0,00
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	13,50	+0,45
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	7,35	+0,10
	Úc	Trung Quốc	11,50	+0,25
	Úc	Ấn Độ	13,00	+0,35

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 13/04/2018)